

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: SINH LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

- ❖ **HÌNH THỨC:** trắc nghiệm
- ❖ **SỐ CÂU HỎI:** 40 câu trắc nghiệm 4 lựa chọn - 0,25 điểm/câu
- ❖ **MA TRẬN ĐỀ**

STT	Đơn vị kiến thức	Câu hỏi theo mức độ nhận thức				Số câu	TỔNG ĐIỂM
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao		
1	Tuần hoàn máu	1	1.5	1	0.5	16	4
2	Cân bằng nội môi	1		1		8	2
3	Cảm ứng ở thực vật	1	1			8	2
4	Cảm ứng ở động vật (2 bài)	1	0.5		0.5	8	2
Số câu		16	12	8	4	40	
TỔNG ĐIỂM		4	3	2	1		10

❖ **BẢNG ĐẶC TẢ**

Nội dung	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức				TỔNG
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Tuần hoàn máu	Nhận biết: - Liệt kê được các bộ phận cấu tạo của hệ tuần hoàn; - Liệt kê được các dạng hệ tuần hoàn. - Nêu được cấu trúc của hệ mạch. - Nêu được các khái niệm về huyết áp, vận tốc máu; Thông hiểu: - Xác định được các dạng hệ tuần hoàn của các nhóm động vật. - Trình bày được cơ chế hoạt động của tim, hoạt động của hệ mạch. - Phân tích được những đặc điểm thích nghi của hệ tuần hoàn ở các nhóm động vật khác nhau. - Phân tích được các pha của chu kì hoạt động của tim, hoạt động của hệ mạch.	4	6	4	2	16

	Vận dụng: - Phân biệt được hệ tuần hoàn kín với hệ tuần hoàn hở, hệ tuần hoàn đơn và tuần hoàn kép. - Giải thích được tại sao khi đo huyết áp/mạch ở các vị trí khác nhau trên cơ thể người lại thu được kết quả khác nhau. Vận dụng cao: Giải thích được tính tự động của tim, sự biến đổi của huyết áp trong hệ mạch.					
Cân bằng nội môi	Nhận biết - Nêu khái niệm, các cơ quan tham gia cân bằng nội môi, ý nghĩa của nội cân bằng đối với cơ thể. Vận dụng: - Trình bày được vai trò của các cơ quan bài tiết ở các nhóm động vật khác nhau đối với nội cân bằng và cơ chế đảm bảo nội cân bằng.	4		4		8
Cảm ứng ở thực vật	Nhận biết: - Nêu được khái niệm cảm ứng, hướng động và kể tên được các loại hướng động. - Nêu được các khái niệm ứng động, ứng động sinh trưởng, ứng động không sinh trưởng. Thông hiểu: - Phân tích được các kiểu hướng động qua các ví dụ cụ thể. - Trình bày được các kiểu ứng động qua các ví dụ khác nhau và vai trò của ứng động đối với đời sống thực vật.	4	4			8
Cảm ứng ở động vật	Nhận biết: - Nêu được các khái niệm cảm ứng ở động vật, các bộ phận của 1 cung phản xạ. - Liệt kê được các kiểu hệ thần kinh ở các nhóm động vật. Thông hiểu: - Trình bày được các đặc điểm cấu tạo của hệ thần kinh của các nhóm động vật. - Trình bày được các dạng hệ thần kinh ở các nhóm động vật qua các ví dụ. - Trình bày được hoạt động của hệ thần kinh ở các nhóm động vật. Vận dụng cao - Phân tích cụ thể các ví dụ về cảm ứng động vật. - Phân biệt rõ ví dụ về phản xạ có điều kiện và không điều kiện.	4	2		2	8
		16	12	8	4	40